

KĨ NĂNG TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA THIẾU NIÊN TẠI CÁC TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÙI HỒNG QUÂN*

TÓM TẮT

Bài báo trình bày kết quả khảo sát thực trạng kĩ năng tự đánh giá của 152 thiếu niên tại các trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đề xuất những biện pháp tác động nâng cao kĩ năng này. Kết quả cho thấy, thiếu niên đã có kĩ năng tự đánh giá nhưng chỉ ở mức trung bình.

Từ khóa: kĩ năng tự đánh giá, trung tâm xã hội.

ABSTRACT

Self- assessment skills of the adolescents in ward at social centers in Ho Chi Minh City

That article is about the status of self-assessment skills by 152 adolescents in ward at social centers in HCMC; and proposing working measures to train these soft skills. The findings show that the adolescents have gained the self – assessment skills but at the average level.

Keywords: self-assessment skills, social centers.

1. Đặt vấn đề

Kĩ năng tự đánh giá là một kĩ năng cơ bản trong hệ thống kĩ năng sống của con người. Nhờ có kĩ năng này, con người có thể đánh giá đúng về bản thân để không ngừng điều chỉnh mình cho phù hợp với yêu cầu của xã hội. Đối với thiếu niên tại các trung tâm bảo trợ xã hội, kĩ năng tự đánh giá có ý nghĩa hết sức quan trọng. Nếu không đánh giá đúng bản thân thì các em sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc chọn lựa hướng vào đời. Bởi vì sau 18 tuổi, nếu không tiếp tục đi học, các em sẽ phải sống tự lập. Do vậy, nghiên cứu kĩ năng tự đánh giá của thiếu niên là việc làm cần thiết và có ý nghĩa khoa học.

Đã có nhiều công trình nghiên cứu về tự đánh giá trong phạm vi quốc gia và thế giới, tuy nhiên, các tác giả chủ yếu nghiên cứu về thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến tự đánh giá. Có rất ít các công trình nghiên cứu tự đánh giá dưới góc độ kĩ năng.

2. Giải quyết vấn đề

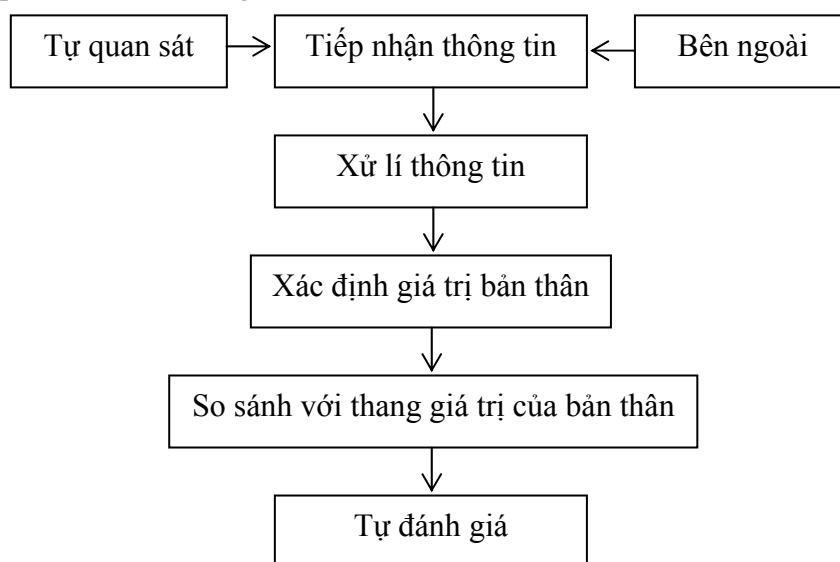
Nghiên cứu được tiến hành với nhóm khách thể, gồm 152 thiếu niên (từ 12 đến 15 tuổi) được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên tại 3 trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm giáo dục dạy nghề thiếu niên thành phố, Làng thiếu niên Thủ Đức, Làng trẻ em SOS.

Chúng tôi xác định: *Kĩ năng tự đánh giá là sự đánh giá đúng đắn về mặt bên ngoài và những khả năng, năng lực,*

* ThS, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP HCM

những phẩm chất nhân cách của bản thân bằng cách vận dụng những tri thức, kinh nghiệm và thực hiện đúng các thao tác của quá trình tự đánh giá.

Quy trình tự đánh giá hay các thao tác kỹ thuật của kỹ năng tự đánh giá thể hiện ở sơ đồ 1 sau đây:



Sơ đồ 1. Quy trình tự đánh giá

Sơ đồ 1 cho thấy quy trình tự đánh giá trải qua 4 bước như sau:

Bước đầu tiên là tiếp nhận thông tin về bản thân. Đó là quá trình con người lắng nghe, thu thập những thông tin liên quan đến bản thân. Việc tiếp nhận thông tin được thực hiện qua hai con đường: tự quan sát, phân tích để rút ra những thông tin về bản thân và lắng nghe những nhận xét, đánh giá của người khác về mình.

Bước thứ hai là xử lý thông tin. Trên cơ sở những thông tin tiếp nhận được, cá nhân sẽ giải mã, phân tích để hiểu được ý nghĩa của những thông tin đó.

Bước thứ ba là xác định giá trị bản thân. Đây chính là quá trình khẳng định

giá trị của bản thân. Trên cơ sở những nhận xét, đánh giá của người khác về mình, cá nhân xác định xem những thông tin đó có chính xác không, chính xác ở mức độ nào, bản thân mình có đúng như nhận xét của người khác không và giá trị thật sự của mình là gì.

Bước thứ tư là so sánh những khả năng, năng lực, phẩm chất nhân cách và mặt bên ngoài của bản thân (là kết quả của bước thứ ba) với hệ thống thang giá trị của riêng mình để đưa ra những phát biểu về bản thân dưới dạng tự đánh giá.

Kết quả nghiên cứu thực trạng kỹ năng tự đánh giá của thiếu niên thể hiện ở bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Kỹ năng tự đánh giá của thiếu niên tại các trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Nội dung	Điểm trung bình
1	Nhận thức về vai trò và quy trình tự đánh giá	3,01
2	Thực hiện thao tác tự đánh giá	2,33
3	Thực hiện các bài tập tự đánh giá	1,7
4	Tính phù hợp giữa tự đánh giá của thiếu niên với đánh giá của thầy cô, bạn bè	Thấp

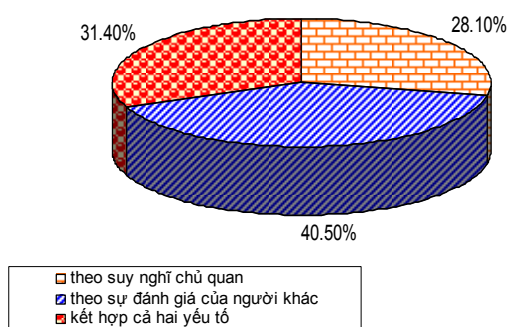
Về mặt nhận thức, nội dung khảo sát bao gồm nhận thức của thiếu niên về vai trò của tự đánh giá (hàn toàn không quan trọng, bình thường, quan trọng, rất quan trọng) và quy trình tự đánh giá (hàn toàn không biết, không biết, biết một chút, biết nhiều, biết rất nhiều). Điểm trung bình chung nhận thức của thiếu niên về vai trò của tự đánh giá và quy trình tự đánh là 3,01 - tương ứng với mức trung bình. Chỉ có một bộ phận thiếu niên cho rằng tự đánh giá có vai trò rất quan trọng và quan trọng. Còn lại, đa phần thiếu niên chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của việc tự đánh giá. Bên cạnh đó, các em mới chỉ dừng lại ở mức “biết một chút” về quy trình tự đánh giá. Với hiểu biết như vậy, các em sẽ gặp nhiều khó khăn khi tự đánh giá bản thân, kết quả tự đánh giá có thể không chính xác bởi các em chưa nắm chắc, chưa hiểu hết các bước trong quy trình tự đánh giá.

Về mặt thao tác, khi được nghe những nhận xét, đánh giá của người khác đối với mình, chỉ có một bộ phận nhỏ thiếu niên không quan tâm, còn lại đều quan tâm, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của người khác. Như vậy, phần lớn thiếu niên đã biết lắng nghe những nhận xét của người khác về mình dù nhận xét

đó tốt hay xấu, đúng hay chưa đúng. Điều này thể hiện thái độ cầu thị của các em. Khi được hỏi về vấn đề này, em V.V.D ở Làng SOS thành phố cho biết “em thường rất quan tâm đến những nhận xét, đánh giá, suy nghĩ của thầy cô, bạn bè đối với mình. Điều đó giúp em biết được em như thế nào trong mắt họ”.

Khi tự đánh giá bản thân, thiếu niên thường căn cứ vào đánh giá của người khác. Điều đó được thể hiện qua biểu đồ 1 sau đây:

Biểu đồ 1. Căn cứ của thiếu niên khi tự đánh giá bản thân



Biểu đồ 1 cho thấy có 40,5% thiếu niên chỉ căn cứ vào sự đánh giá của người khác, 28,1% phụ thuộc vào suy nghĩ chủ quan của mình và 31,4% kết hợp cả hai yếu tố: chủ quan và khách quan. Điều này cho thấy, thiếu niên chịu ảnh hưởng khá lớn từ bên ngoài như thầy cô, bạn bè. Nếu các trung tâm bảo trợ xã

hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thầy cô không chỉ tôn trọng, động viên, tin tưởng mà còn đánh giá cao khả năng của các em, thì sẽ tạo điều kiện cho các em phát triển tốt.

Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có một bộ phận nhỏ thiếu niên thực hiện đúng trình tự thao tác tự đánh giá, còn lại đa phần thiếu niên chỉ thực hiện đúng một phần hoặc không đúng. Các em rất dễ nhầm lẫn thứ tự thực hiện các bước trong quy trình tự đánh giá. Kết quả này phù hợp với nhận thức của thiếu niên về vai trò của tự đánh giá. Khi các em chưa hiểu hết tầm quan trọng của tự đánh giá và chỉ “biết một chút” về kỹ năng tự đánh giá, các em sẽ rất dễ bị sai khi thực hiện các thao tác tự đánh giá.

Về mức độ thực hành kỹ năng tự đánh giá của thiếu niên, các em chỉ thỉnh thoảng tự đánh giá bản thân. Có lẽ, khi các em không hiểu được tầm quan trọng của việc tự đánh giá thì các em cũng không thường xuyên tự đánh giá bản thân. Trong khi đó, không giống như những thiếu niên có hoàn cảnh bình thường, đến năm 18 tuổi, nếu không tiếp tục học lên, các em sẽ phải “vào đời”. Vì vậy, nếu không thường xuyên tự đánh giá bản thân để học hỏi, trang bị thêm những điều còn hạn chế, thiếu sót thì các em sẽ khó tránh khỏi những bỡ ngỡ, thậm chí là vấp ngã khi bước vào cuộc sống tự lập.

Về kết quả thực hiện các bài tập tự đánh giá, đối với bài tập yêu cầu các em kể ra ít nhất 5 ưu điểm và 5 nhược điểm của bản thân, chỉ có một số thiếu niên kể được đầy đủ. Trong khi đó, đa phần thiếu

niên còn lại chỉ kể ra được một hoặc hai ưu, nhược điểm; thậm chí là không kể được ưu, nhược điểm nào. Những ưu điểm mà các em kể ra nhiều nhất đó là: biết thương yêu, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ; vâng lời; phụ giúp mẹ; học tốt,... và những nhược điểm hay được đề cập đến đó là: “ngủ nướng”, đánh nhau, chửi thề, hay đi chơi, dễ nổi nóng...

Với bài tập yêu cầu thiếu niên xác định hình ảnh của mình sau 5, 10 và 15 năm, đa phần thiếu niên đều thực hiện khá tốt. Sau 5 năm, các em chủ yếu chọn cho mình con đường tiếp tục đi học; sau 10 năm vẫn là tiếp tục đi học, lập gia đình và một bộ phận là đi làm việc; sau 15 năm là hình ảnh của một người trưởng thành, có ích cho gia đình, xã hội và góp sức xây dựng cộng đồng.

Đề tài đưa ra 5 tình huống giả định để thiếu niên ứng xử. Tình huống thứ nhất nhằm kiểm tra sự tự tin của thiếu niên thể hiện qua hành động tự đề cử mình trước lớp để nhận danh hiệu học sinh xuất sắc khi mình đạt điểm cao nhất. Tình huống thứ hai nhằm kiểm tra thái độ của thiếu niên trước hành vi quay cóp trong giờ kiểm tra nên được điểm cao và được cô giáo khen trước lớp. Tình huống thứ ba và thứ tư nhằm tìm hiểu phản ứng của thiếu niên trước lời nhận xét tiêu cực của bạn bè và của người lớn. Tình huống thứ năm nhằm đánh giá mức độ tự tin của các em khi cùng đi chơi với một người bạn đẹp hơn, giỏi hơn, nổi trội hơn mình. Sự lựa chọn cách ứng xử của thiếu niên trong các tình huống giả định đã chứng tỏ các em đã biết nhìn nhận tương đối giá trị

của bản thân, hay nói cách khác, các em đã biết cách tự đánh giá.

Về tính phù hợp của tự đánh giá, có nhiều phương pháp để xác định điều này nhưng phương pháp được các nhà tâm lý học sử dụng phổ biến nhất là so sánh giữa tự đánh giá với đánh giá bên ngoài. Tùy vào mục đích, nội dung nghiên cứu, khách thể nghiên cứu mà người nghiên cứu chọn lựa đánh giá bên ngoài là những người thân trong gia đình, giáo viên, bạn bè, hay đồng nghiệp. Trong phạm vi đề tài này, chúng tôi sử dụng đánh giá của thầy cô - những người trực tiếp làm công tác nuôi dưỡng, giáo dục các em và bạn bè cùng trung tâm (là những người thường xuyên gần gũi với

các em) làm cơ sở để xác định tính phù hợp của tự đánh giá của thiếu niên. Đề tài đưa ra 10 tiêu chí (học lực, sự thông minh, khả năng giao tiếp, năng khiếu, sự hòa đồng, sự thích ứng, ý thức chấp hành nội quy trung tâm, sự kiên nhẫn, sức khoẻ, ý chí) để thiếu niên tự đánh giá theo các mức (thấp, trung bình, cao), sau đó lần lượt để thầy cô, bạn bè đánh giá. Nếu thầy cô, bạn bè đánh giá các em ở mức thấp (trung bình, cao) và các em cũng tự đánh giá ở mức thấp (trung bình, cao) tương ứng thì đó là những em có sự tự đánh giá phù hợp. Kết quả khảo sát về tính phù hợp của sự tự đánh giá thể hiện trong bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Tính phù hợp giữa tự đánh giá của thiếu niên so với thầy cô, bạn bè

Số thống kê \ Tự đánh giá	Tự đánh giá thấp hơn		Tự đánh giá phù hợp		Tự đánh giá cao hơn	
	Thầy cô	Bạn bè	Thầy cô	Bạn bè	Thầy cô	Bạn bè
Tỉ lệ phần trăm	22,34%	22,88%	32,31%	32,92%	45,35%	44,2%

Bảng 2 cho thấy, các em có xu hướng tự đánh giá cao hơn đánh giá của thầy cô và bạn bè. So với đánh giá của thầy cô, có 22,34% trong tổng số thiếu niên được khảo sát tự đánh giá thấp hơn; 32,31% tự đánh giá phù hợp và có đến 45,35% tự đánh giá cao hơn. Trong khi đó, so sánh giữa tự đánh giá của các em với đánh giá của bạn bè cũng cho kết quả tương tự (22,88% thiếu niên tự đánh giá thấp hơn; 32,92% thiếu niên tự đánh giá phù hợp và 44,2% thiếu niên tự đánh giá cao hơn). Như vậy, tính phù hợp của tự đánh giá của thiếu niên còn thấp. Điều

này cho thấy sự tự tin của thiếu niên đối với bản thân nhưng cũng bộc lộ xu hướng đề cao bản thân có phần thái quá.

3. Kết luận

Như vậy, kết quả nghiên cứu thực trạng kĩ năng tự đánh giá của thiếu niên cho thấy rằng nhận thức của các em về các vấn đề liên quan đến tự đánh giá chỉ ở mức trung bình. Các em chưa có sự thuần thục khi thực hiện các thao tác tự đánh giá cũng như chưa hoàn thành tốt các bài tập về tự đánh giá. Bên cạnh đó, mức độ phù hợp giữa tự đánh giá của thiếu niên với đánh giá của thầy cô, bạn

bè còn thấp. Các em thường có xu hướng tự đánh giá cao hơn so với đánh giá của thầy cô và bạn bè. Từ đó, có thể kết luận rằng thiếu niên tại các trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã có kỹ năng tự đánh giá nhưng mới chỉ ở mức trung bình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (2007), *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Việt Hà (2000), *Tìm hiểu bản thân tự hoàn thiện mình*, Nxb Tổng hợp, Đồng Nai.
3. Đào Lan Hương (2000), *Nghiên cứu sự tự đánh giá thái độ học tập môn Toán của sinh viên Cao đẳng Sư phạm Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Đỗ Ngọc Khanh (2005), *Nghiên cứu sự tự đánh giá của học sinh trung học cơ sở ở Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Huỳnh Văn Sơn (2009), *Nhập môn kỹ năng sống*, Nxb Giáo dục, TPHCM.
6. Huỳnh Văn Sơn (2010), *Mô hình kỹ năng sống hiện đại*, Trường Đại học Lê Duẩn, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 17-5-2011; ngày chấp nhận đăng: 03-3-2012)

KỸ NĂNG SỐNG CỦA THIẾU NIÊN ...

(Tiếp theo trang 24)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (2007), *Giáo trình Giáo dục kỹ năng sống*, Nxb Đại học Sư phạm TPHCM.
2. Nguyễn Hữu Long (2010), *Kỹ năng sống học sinh trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Đại học Sư phạm TPHCM.
3. Nhiều tác giả (2004), *Giáo dục vì cuộc sống sáng tạo*, (dịch từ *Education for Creative living*), Nxb Đại học Tổng hợp.
4. Huỳnh Văn Sơn (2009), *Nhập môn kỹ năng sống*, Nxb Giáo dục.
5. Nguyễn Quang Uẩn (2008), “Khái niệm kỹ năng sống xét theo góc độ Tâm lý học”, *Tạp chí Tâm lý học*, số 6, tr.1-5.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 29-11-2011; ngày chấp nhận đăng: 03-3-2012)